

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/01/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 353/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Anh Thạch Đa R, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Thạch Đa R có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Kim L số tiền vốn còn nợ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và lãi 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), tổng cộng vốn lãi là 11.200.000đ (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nếu anh Thạch Đa R chưa trả xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi chậm trả theo

mức lãi suất quy định lại khoản 2 Điều 486 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Thạch Đa R tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 280.000đ (*Hai trăm tám mươi nghìn đồng*) nhưng anh Đa R có đơn xin miễn do thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga